

Số: *DL* /KH-SYT

*Bắc Giang, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp thuộc lĩnh vực Y tế năm 2019**

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

Thực hiện Quyết định số 2050/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2019. Sở Y tế tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về Y tế, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện những sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục kịp thời.

- Phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Y tế góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về Y tế; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

##### **2. Yêu cầu**

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những nội dung chính trong triển khai chấp hành pháp luật về Y tế.

- Đảm bảo theo đúng tiến độ, nội dung đã đề ra và tăng cường sự phối hợp với các đơn vị liên quan để tránh sự chồng chéo trong tổ chức, thực hiện.

- Phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục các qui định, các kiến thức về y tế; kịp thời phát hiện những sai phạm trong quá trình sản xuất, kinh doanh và đề xuất với người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

1. Triển khai kịp thời, hiệu quả 100% các cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực y tế đã được phê duyệt; thực hiện thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có sự chỉ đạo của cấp trên và có dấu hiệu vi phạm theo quy định của pháp luật, hoàn thành trên 80% các cuộc thanh tra, kiểm tra đã triển khai.

2. Tăng cường giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh thuộc thẩm quyền đạt trên 90%; giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực y tế liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn.

3. Đôn đốc và tổ chức thực hiện các quyết định, kết luận thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực y tế có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp. Phần đầu thực hiện hoàn thành trên 80% các quyết định, kết luận mới ban hành.

4. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ thanh tra viên, công chức thanh tra và công tác viên thanh tra Y tế, cán bộ thanh tra của Thủ trưởng đơn vị tại các đơn vị trong ngành.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến các đơn vị trong ngành, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế: khám bệnh, chữa bệnh; dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng; Y tế dự phòng; Bảo hiểm y tế.

6. Các vi phạm pháp luật phải được phát hiện và ngăn chặn kịp thời; chủ động đề xuất với người có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

### **III. NỘI DUNG CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA**

#### **1. Công tác thanh tra (Chi tiết tại phụ lục 1)**

##### **1.1. Thanh tra Sở Y tế**

Trong năm 2019 dự kiến triển khai **03** cuộc thanh tra doanh nghiệp, cụ thể:

(1) Thanh tra việc chấp hành các quy định về Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá và các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm (*dự kiến 09 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống*). Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi thanh tra: Từ 01/01/2018 đến 31/12/2018; Thời gian tiến hành: Quý I/2019. Trong đó: Triển khai độc lập: 08 doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp: 01 doanh nghiệp.

(2) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh thuốc, an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, hóa chất chế phẩm diệt côn trùng và diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế (*dự kiến 21 doanh nghiệp*). Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi thanh tra: Từ 01/01/2018 đến thời điểm thanh tra; Thời gian tiến hành: Quý II/2019. Trong đó: Triển khai độc lập: 13 doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp: 06 doanh nghiệp; phối hợp triển khai: 02 doanh nghiệp.

(3) Thanh tra chấp hành pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện chính sách khám chữa bệnh BHYT đối với các đơn vị khám chữa bệnh ngoài công lập (*dự kiến 21 Bệnh viện Đa khoa, Phòng khám Đa khoa*). Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi thanh tra: Từ 01/01/2018 đến thời điểm thanh tra; Thời gian tiến hành: Quý III/2019. Trong đó: Triển khai độc lập: 16 doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp: 04 doanh nghiệp; phối hợp triển khai: 01 doanh nghiệp.

##### **1.2. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm**

Năm 2019 Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng triển khai 02 cuộc thanh tra chuyên ngành về ATTP, cụ thể:

(1) Thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của doanh nghiệp sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền; sản xuất dụng cụ bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý (*dự kiến 13 doanh nghiệp*). Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi thanh tra: 06 tháng; Thời gian tiến hành: Quý II/2019. Trong đó: Triển khai độc lập: 13 doanh nghiệp.

(2) Thanh tra chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng do Cục ATTP - Bộ Y tế quản lý, theo phân cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (*dự kiến 11 doanh nghiệp*). Thời hạn thanh tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi thanh tra: 06 tháng; Thời gian tiến hành: Quý IV/2019. Trong đó: Triển khai độc lập: 11 doanh nghiệp.

## **2. Công tác kiểm tra (*Chi tiết tại phụ lục 2*)**

### **2.1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra chuyên ngành về ATTP đối với 67 doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bao bì chứa đựng thực phẩm. Trong đó: Triển khai độc lập: 53 doanh nghiệp; chủ trì, phối hợp: 01 doanh nghiệp; phối hợp triển khai: 11 doanh nghiệp. Cụ thể:

- Quý I: Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống (*nhà hàng ăn uống*) thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp (*dự kiến 15 doanh nghiệp*). Thời hạn kiểm tra: 20 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 06 tháng.

- Quý II: Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống (*cơ sở chế biến suất ăn sẵn, nhà hàng ăn uống*), sản xuất nước uống đóng chai thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp (*dự kiến 20 doanh nghiệp*). Thời hạn kiểm tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 06 tháng.

- Quý III: Kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ ăn uống/bếp ăn tập thể thuộc các khu, cụm công nghiệp tỉnh Bắc Giang (*dự kiến 19 doanh nghiệp*). Thời hạn kiểm tra: 30 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 06 tháng.

\* **Ghi chú:** 11 doanh nghiệp phối hợp triển khai do đơn vị chủ trì chủ động về thời gian kiểm tra.

### **2.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

Năm 2019 chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với 48 doanh nghiệp về quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động, trong đó:

- Quý I/2019: Kiểm tra 03 doanh nghiệp; thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 01 năm.

- Quý II/2019: Kiểm tra 07 doanh nghiệp; thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 01 năm.

- Quý III/2019: Kiểm tra 09 doanh nghiệp; thời hạn kiểm tra: 15 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 01 năm.

\* **Ghi chú:** 29 doanh nghiệp phối hợp triển khai do đơn vị chủ trì chủ động về thời gian kiểm tra.

### **2.3. Trung tâm Kiểm nghiệm**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tiến hành kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng đối với 15 doanh nghiệp, trong đó:

- Quý II/2019: Kiểm tra 06 doanh nghiệp; thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 01 năm.

- Quý III/2019: Kiểm tra 05 doanh nghiệp; thời hạn kiểm tra: 10 ngày làm việc; Phạm vi kiểm tra: 01 năm.

\* **Ghi chú:** 04 doanh nghiệp phối hợp triển khai do đơn vị chủ trì chủ động về thời gian kiểm tra.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ kế hoạch thanh tra, kiểm tra sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong phạm vi quản lý.

2. Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai trên địa bàn để tránh trùng chéo theo kết quả xử lý trùng chéo của Thanh tra tỉnh và Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Thực hiện quy trình thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đúng theo quy định của pháp luật hiện hành: Ban hành Quyết định thanh tra, kiểm tra; Xây dựng kế hoạch tiến hành; Tổ chức thanh tra, kiểm tra; Báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra; Kết luận thanh tra; đôn đốc thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra, kiểm tra... định kỳ báo cáo kết quả của các đợt thanh tra, kiểm tra; kết luận thanh tra các đơn vị gửi về Sở Y tế (*qua Thanh tra Sở*) để tổng hợp và cáo cáo cấp trên theo quy định.

4. Các đơn vị trong ngành, Phòng Y tế các huyện, thành phố; các phòng thuộc Sở chủ động cử cán bộ tham gia phối hợp với Thanh tra Sở, các đơn vị tuyến tỉnh trong triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra khi được trung tập.

5. Giám đốc Sở Y tế ủy quyền cho Thủ trưởng các đơn vị trong ngành được giao chủ trì các cuộc thanh tra, kiểm tra chủ động ban hành văn bản phối hợp với đơn vị liên quan thuộc các ngành, địa phương trong triển khai các hoạt động thanh tra, kiểm tra đảm bảo tiến độ, chất lượng của hoạt động thanh tra, kiểm tra. Trong quá trình triển khai nếu có phát sinh vướng mắc chủ động liên hệ với Thanh tra Sở để tìm giải pháp kịp thời.

6. Giao Thanh tra Sở Y tế kiểm tra, giám sát, đôn đốc hoạt động triển khai của các đơn vị; chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai kế hoạch thanh tra,

kiểm tra đối với doanh nghiệp năm 2019. Định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả triển khai để tổng hợp và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.


Trên đây là Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực Y tế quản lý năm 2019. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị trong ngành nghiêm túc triển khai. / *mm*

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, TTr.

**Bản điện tử:**

- Bộ Y tế;
- TT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Thanh tra Bộ Y tế;
- Các Sở: Công Thương, TN&MT, KH&CN.
- Ban quản lý các KCN tỉnh;
- BHXH tỉnh;
- Cục QLTT tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- PYT, TTYT các huyện, TP;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- TT KSBT tỉnh, TT Kiểm nghiệm;
- Chi cục ATVSTP, DS-KHHGD;
- Các phòng thuộc Sở.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
  
Trương Quang Vinh